DATE: 29/03 NO: TNM. JMykho -> Kho? huc AMINHAUC. IN Kongo dung - behing Diavaognorsis -> Ker han co (Thay ko Itsinhthier. Motary San Adenoma (precarcinama tesion) Adeno carcinoma (the gopnhat) Dot bien tich huj dan ungtheil Acnoi. Randoen Khingu -> (withixac dinbayuanorson chinh ung this Zem - car qua noisus. Olkhor uce the conhieu dangth mo huyên, the... graidean - Car xong moi lain Got lamsao biêt cat co du u hay ko? Pira vão VNChua GTC

NO: DATE: Cat uxongla antoan Doi voi u ctaiteus trang thi Umichaig durai nep phucmaeth SỐ TH<mark>Ự TỰ LÀ VỊ TR</mark>Í ( QUI ƯỚC Konglaumen Inhau do não? u twictrangthap Moderoi du antip phué mai cai tro cartrothing Miles

|   | DATE: NO:  |
|---|--|
|   | New that ton gic nhand & T giva - car o T(P) morning   |
| 3                                       |  |
|   | Neu miengré: nom dutoi nep phié mac là car ve  |
| ,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,, | thap their so (12) ham teen, nhưng cat xuống   |
| 3                                       | thap, mising rolidus, nep pluc har scit rethap.  |
|   | (A) toirs ~ a nam dudi não phue nac - phaice MRI   |
|   | MRF(+)   |
|   | CRM (+) (CB)) bao giàm moi quantit   |
|   | Scrukhicar song mordon gia or qua mou bent in ham.  9 Tieu Chyan: C? rave, hun châi can quang; URi afour |
| 3                                       | La Tien chuẩn: CTrque, buy chất can quang; MRi châu  |
| 3                                       | Les Tien Chuẩn: CTrquic, buy chất cán quang; MRI châu<br>nghio: Xangung, Abing, MRI châu                 |
|   | Hiến ray 40 tuổ; - nên đi tom svat KATT.   |
| 3                                       |  |
| 3                                       | Atanyhien cui turia khôin thợ rascm  |
| 3                                       | Ny -> car 10cm.  |
| 3                                       | Ny -> cat 10cm. Truic training trên rip phué mac -> mienget dien cat diois 3em.                          |
| 3                                       | t _ dévoi rép phie mac : dem la du   |
| 70000                                   |  |

| D.   | ATE: NO:  |
|------|---|
| Ha.  | ch très 7 mm phainghi là di can chu dés<br>ce bong Chung ngườc lại. |
| 1 Ki | ce bong Churg ngườc lai.  |
|      | Thair sair it nhair 12 hach   |
| ) [  | Maio sar 17 May 12 nach   |
| (on) | Pán L   |
| •    | The ung the   |
|      |   |
| M    | Svism ti le xi cao han - nerotuta roe                               |
|      | mobt this hi'de xi thap hon   |
| Anh  | Duc. How mon When truth - car no sau                                |
| d    | abikhicap an kodom de romun tao une P.                              |
| _    | sandi Carros; sav.  |
|      |   |
|      |   |
|      |   |
| -    |   |
| ~    |   |
|      |   |
| **** |   |